



# Tiềm năng phát triển của ngành du lịch Kampuchea

Thạc sĩ EM PUTHY

Môi trường thiên nhiên, địa lý, lịch sử, văn hóa, kinh tế và chính sách của đất nước Kampuchea có tầm quan trọng đáng kể đến quá trình phát triển ngành du lịch trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

Kampuchea có nhiều điều kiện thuận lợi trong việc phát triển du lịch như là: cảnh quan thiên nhiên phong phú, khí hậu ôn hòa, di tích lịch sử, phong tục - tập quán, văn hoá - truyền thống rất phong phú và độc đáo.

## Những điều kiện tự nhiên và tài nguyên du lịch tự nhiên

Bao gồm địa hình, vị trí địa lý, phong cảnh, biển, hòn đảo, sông, hồ, thác ghềnh, núi đồi, rừng, hang động, khí hậu, thổ nhưỡng, thảm

thực vật, hệ động vật, thực vật, những địa danh... là nguồn tài nguyên du lịch đa dạng phong phú.

### 1. Vị trí địa lý và khí hậu

Vương quốc Kampuchea nằm trên bán đảo Đông Dương ở trong khu vực Đông Nam Á nhìn chung vị trí địa lý và khí hậu cũng giống với những quốc gia trong khu vực nhưng điều kiện khí hậu cũng có phần khác biệt.

• Vị trí địa lý: Kampuchea có vị trí đặc biệt thuận lợi, nằm trong khu vực Đông Nam Á, từ 8° đến 12° vĩ độ Bắc của xích đạo và giữa 102° đến 108° kinh độ Đông, có diện tích là 181,035km<sup>2</sup> gồm có hồ, sông, rừng, biển và núi. Kampuchea có biên giới với chiều dài là 2.428 km giáp với biên giới Thái Lan ở phía Tây Bắc có cửa khẩu Poi Pet, Cham

Yeap và Osmach; phía Bắc giáp biên giới Lào có cửa khẩu Dong Kralor, phía Đông và phía Nam giáp biên giới Việt Nam có cửa khẩu Bavet, Phnom Den và Kaom Somnor; ở phía Tây Nam của Kampuchea có bờ biển với chiều dài khoảng 440 km dọc theo vùng vịnh Thái Lan. Sự thông thương giữa quốc gia này với quốc gia phát triển du lịch khác trong khu vực châu Á, qua cửa khẩu hàng không quốc tế, đã tạo cơ hội cho khách du lịch vào tham quan Kampuchea dễ dàng.

• Khí hậu thời tiết: Khí hậu Kampuchea là khí hậu nhiệt đới thỉnh thoảng nóng và ẩm ướt. Nhiệt độ trung bình trong năm là 27° C, mức cao nhất là 35° C trong tháng 4 và mức thấp nhất là 19° C trong tháng 12. Lượng mưa trung bình của năm biến đổi từ 2.000 mm đến 4.000 mm. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 kéo dài đến tháng 10 và mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4. Còn mùa lạnh từ tháng 11 đến tháng 2 và mùa nắng nhất từ tháng 3 đến tháng 5. Lượng khách du lịch đến tham quan Kampuchea nhiều nhất là trong mùa khô vì mùa khô có điều kiện đi lại rất thuận lợi cho khách du lịch.

### 2. Cảnh quan

• Đồng bằng sông Mekong: Là những cánh đồng ruộng nằm xung quanh theo dọc sông Mekong chạy xuyên từ phía Bắc sang phía Nam. Vùng đồng bằng sông Mekong có diện tích 25.069 km<sup>2</sup> và dân số 5.898.305 người; mật độ dân số là 235 người/km<sup>2</sup>. Khu vực này bao gồm cả thủ đô Phnom Penh; ngoài thủ đô Phnom Penh, hầu hết người dân sống khu vực này làm nông nghiệp, đánh bắt thủy sản và chăn nuôi. Vùng này có nhiều nhánh sông, hồ, kênh là khu vực sản xuất nông sản - ngũ cốc thứ hai sau vùng đồng bằng hồ Tonle Sap. Theo dọc sông Mekong ta có thể thực hiện đi du lịch sinh thái rất hấp dẫn.

• Đồng bằng hồ Tonle Sap: Vùng xung quanh biển hồ Tonle Sap bao gồm sông, hồ, suối, đồng ruộng và rừng ngập mặn có diện tích 67.668 km<sup>2</sup> và có dân số 3.505.448 người. Đồng bằng hồ Tonle Sap thuộc tỉnh Kampong Thom, Siem

Reap, Banteay Meanchey, Battambang, Pursat, Kampong Chhang, và Odor Meanchey có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái rất hấp dẫn. Đặc biệt là biển hồ Tonle Sap và các rừng ngập mặn xung quanh biển hồ là nơi sống sinh sản của các loài cá và tổ của các loài chim mà du khách nước ngoài rất say mê khi đi đến Siem Reap tham quan Angkor Wat. Đồng bằng biển hồ Tonle Sap có đất phù sa rất màu mỡ do hệ sông Mekong bồi đắp mỗi năm, là điểm sản xuất lương thực và cá nước ngọt nhiều nhất của Campuchia. Phù hợp với từng loại đất là những loại cây trồng khác nhau tạo nên sự phong phú cho danh mục cây ăn trái là điểm hấp dẫn đối với khách du lịch.

• Bờ biển và khu dọc theo bờ biển: Bờ biển Campuchia với chiều dài 440km, có diện tích 17.237km<sup>2</sup> và có dân số 844.861 người đang sinh sống trong thành phố Sihanoukville, tỉnh Kampot, tỉnh Koh Kong và thành phố Keb. Bờ biển Campuchia có đặc trưng là các bãi tắm có cát trắng và là vùng biển yên tĩnh ít bị ảnh hưởng gió bão. Bãi tắm tại thành phố Sihanoukville là bãi tắm lớn nhất và đẹp nhất của Campuchia, thành phố Sihanoukville có du khách trong và ngoài đến tắm biển và nghỉ mát quanh năm. Khu du lịch này có khả năng thu hút du khách rất mạnh, đứng thứ hai sau khu du lịch Tháp Angkor. Ngoài ra, bờ biển còn có rất nhiều đảo với rừng thiên nhiên và động vật đang sinh sống, trong lòng biển có đủ loại cá, động vật và thực vật biển như san hô... là điểm hấp dẫn để phát triển loại du lịch mạo hiểm nhằm khám phá độ sâu lòng biển.

• Khu vực cao nguyên - núi - rừng và hệ động thực vật: Xung quanh đồng bằng Tonle Sap có các khu cao nguyên có rừng dày đặc và dân cư thưa thớt bao gồm dãy núi Đomray (Elephant Mountains) và dãy núi Kravanh (Cardamom Mountains) nằm ở phía tây nam và phía tây; dãy núi Đang Rek nằm ở phía bắc tiếp giáp cao nguyên Korat - Thái Lan; còn cao nguyên

Rattanakiri, Mondulkiri và Chlong nằm ở phía Đông tiếp giáp với Tây Nguyên miền Trung Việt Nam. Dãy núi Kravanh cao hơn 1.500m quay về phía Đông Bắc và Đông Nam; núi cao nhất của Campuchia là núi Phnom Aural cao 1.771m nằm phía đông của dãy núi này. Dãy núi Đomray nối tiếp từ dãy núi Kravanh chạy về hướng Nam và Đông Nam cao dần từ 500 m đến 1.000 m; hai dãy núi này nằm phía tây biên giới dọc theo vùng Vịnh Thái Lan. Dãy núi Đang Rek nằm trên bờ biển hồ Tonle Sap hướng bắc và ngược lên cao trung bình 500 m, đỉnh cao nhất của dãy núi này là 700 m. Theo thống kê trước năm 1970, diện tích rừng nguyên sinh Campuchia chiếm 72% diện tích quốc gia và nằm theo cả ba dãy núi nói trên. Rừng nguyên sinh cung cấp các loại gỗ rất phong phú và có các loài động vật độc đáo như: voi, gấu, beo, hổ, bò tót, con minh, trâu rừng, nai, hươu, heo rừng, các loài chim lạ...

Ngoài bốn miền chính ở trên, cảnh quan còn được chính phủ quy hoạch thành vườn quốc gia để bảo tồn các loài động thực vật và bảo vệ môi trường xanh nhằm mục đích phát triển du lịch sinh thái cũng như kế hoạch phát triển du lịch bền vững trong tương lai. Hiện nay, Campuchia có 7 vườn quốc gia, 10 khu vực sinh sống của thú rừng và 3 khu vực khác liên quan đến hệ sinh thái.

Về khoáng sản, Campuchia có các loại khoáng sản quý hiếm như vàng, bạc, ngọc, mỏ sắt, mỏ than, và các loại đá quý có trong cả ba dãy núi nói trên tạo điều kiện thuận lợi cho ngành chế tác đá quý và đồ trang sức, cung cấp cho khách du lịch trong và ngoài nước những vật lưu niệm, nữ trang đáng giá. Nhưng một số khoáng sản này chưa được tiến hành khai thác hoặc khai thác bừa bãi phá hủy như khu khai thác đá quý Pailin. Hơn nữa, vùng lãnh hải và thềm lục địa cũng có nhiều khoáng sản, trong đó đặc biệt trữ lượng dầu khí, hiện nay chính phủ Campuchia đang khuyến khích các nhà đầu tư khai thác trữ lượng dầu khí dồi dào này. Nguồn khoáng sản đa dạng phong

phú có ở nhiều địa điểm của Campuchia không chỉ là tiềm năng để xây dựng phát triển kinh tế nói chung mà còn là tài nguyên để phát triển bền vững du lịch sinh thái nói riêng.

### Những tài nguyên du lịch nhân văn

Campuchia có lịch sử truyền thống 680 nghìn năm trước công nguyên, dân tộc Khmer-Mon sống trên bán đảo Đông Dương đã hình thành và phát triển một nền văn hoá phong phú, một truyền thống lịch sử hào hùng với nhiều di tích văn hoá, phong tục tập quán rất đa dạng và đặc sắc trở thành tài nguyên du lịch nhân văn quý giá để phát triển du lịch bền vững, bao gồm:

#### 1. Di tích lịch sử

Trang vàng lịch sử Khmer đã phát triển không ngừng. Dựa vào tài liệu lịch sử, chúng ta biết rằng tại thời điểm thế kỷ thứ 1 đầu công nguyên, người Khmer sinh sống tại đồng bằng sông Mekong và bán đảo Malaka chịu ảnh hưởng văn hoá Ấn Độ rất mạnh mẽ. Sự mở rộng phổ biến nền văn minh Ấn Độ đã làm cho các khu vực trên là trú cư của dân tộc Khmer-Mon có từ trước lịch sử công nguyên đã trở thành một vương quốc rộng lớn là Vương quốc Phnom, rất hùng mạnh và rất văn minh trong khu vực Đông Nam Á. Do chịu ảnh hưởng văn hoá Ấn Độ, người Khmer đã tiếp nhận hai tôn giáo mới là đạo Hindu và đạo Phật. Hai tôn giáo này đã thấm thấu vào văn hoá dân tộc Khmer và trở thành là nền văn hoá - văn minh của người Campuchia hiện nay.

Dựa vào chữ khắc trên đá như: Vó Canh, Myson, Bacsay Cham Krong đều nói về vị vua đầu tiên của Vương quốc Phnom là Vua Houen Tien (Ấn Độ) có Hoàng hậu Licou Ye (Khmer), và sau đó Vua Houen Pan Houang, Houen Pan Pan. Sự diễn biến lịch sử không ngừng trên đất nước Vương quốc Khmer hùng mạnh và lan rộng mênh mông và từ đó xuất hiện tên gọi là "Campuchia". Từ thời đại các Vua Houen Tien và Hoàng hậu Licou Ye, Vua Creshtha (thời Chen La),

Vua Viravarman, Vua Bhavavarman, Jayavarman I, Jayavarman II, Jayavarman VII... Vua Pornheayart, Vua An Duong, Vua Sisowath, Vua Norodom đã dựng nước đến nay. Dân tộc Khmer đã sản sinh, phát triển, giữ gìn và bồi đắp một hệ thống di tích lịch sử rất đặc sắc và độc đáo phản ánh đặc trưng dựng nước và giữ nước trong sự diễn biến lịch sử của dân tộc mình. Những di tích lịch sử tiêu biểu như: cố đô Chen La (Ba Phnom), đền tháp Preah Vihear, thủ đô cổ Siem Reap – Angkor Wat, thủ đô cổ Lungvek – Oudong, đền Ta Prohm ở Bati, thành trì Banteay Srey, Phnom Kulen, Phnom Penh (Wat Phnom, chùa Ounalom, chùa Botumvartay, chùa vàng chùa bạc trong hoàng cung, tượng đài Độc Lập...), đền Sambor Preikuk, hồ tháp Beng Mealea, đền Phnom Đa, đền núi Phnom Chiso, chùa 100 cột, khu diệt chủng Chocung Ek, địa điểm xử tội thủ lĩnh Khmer đỏ (Pol Pot)... là những dấu ấn lịch sử của Vương quốc Kampuchea, hiện đã trở thành là các tài nguyên du lịch văn hoá – di tích lịch sử quý giá của dân tộc Khmer và của loài người nói chung.

**2. Di tích văn hoá**

Qua việc nghiên cứu văn hoá thời nguyên thủy đã chứng minh rằng tuy ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ từ thế kỷ thứ nhất, nhưng dân tộc Khmer vẫn có nền văn hoá đặc sắc của mình rất lâu trước công nguyên. Trong lịch sử phát triển của mình, dân tộc Khmer đã xây dựng được một nền văn hoá – văn minh độc đáo, đặc sắc, phong phú, đa dạng đáng tự hào. Vì có nền văn hoá lâu đời và đặc sắc tạo nên sức sống mạnh mẽ, dân tộc Khmer đã chống chọi và vượt qua bao nhiêu khó khăn trong suốt các thời kỳ lịch sử để giữ gìn và phát triển dân tộc, đất nước không ngừng. Trải qua từ văn hoá Khmer-Mon thời nguyên thủy đến văn hoá nhà vua Houen Tien – Yieou Ye, văn hoá thời Anachak Phnom, văn hoá thời Chenla, văn hoá đế quốc Khmer thời nhà vua Varman (Jayavarman VII), văn hoá thời nhà vua Trosok Phocem, văn hoá thời Lungvek-Oudong, văn hoá thời

Duon Penh-Phnom Penh (nhà vua Pornheayart), văn hoá thời thực dân Pháp .v.v...

Những diễn biến lịch sử văn hoá này được thể hiện qua các hệ thống di tích văn hoá cho thấy dân tộc này vẫn kiên gan chống chọi mọi sự đô hộ áp bức để tồn tại cho đến ngày nay như: đền Preah Vihear, đền Angkor Wat, đền tháp Bayon, đền tháp Ta Prohm, tháp Phnom Krom, bể Barai Tek Tla, núi Kulen, tháp Phnom Bork, hồ tháp Beng Melea, thành trì Banteay Srei, chùa Backam, chùa 100 cột, chùa Vihear Kork, Phnom Preah Thiết, tháp Sombor Prei Kuk, núi Phnom San Tuk, núi Nam-núi Nữ, tháp Prohm Kal, thành trì Banteay Chhma, chùa Troleng Keng, tháp Banan, Wat Phnom, Hoàng cung, chùa Preah Vihear Sour... Hiện nay, theo thống kê của Bộ văn hoá, Bộ tôn giáo và Bộ du lịch cả nước có 1.298 đền tháp, 3.810 chùa và các khu vực di tích lịch sử – văn hoá khác nằm khắp đất nước. Hơn nữa, đền Ankor Wat và các đền tháp lân cận đã được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hoá thế giới từ năm 1992. Do đó, ngành du lịch Kampuchea càng ngày càng thu hút du khách quốc tế ngày càng nhiều hơn.

**3. Nhà bảo tàng – khu lưu niệm**

Bên cạnh những di tích lịch sử văn hoá phong phú đa dạng, Vương quốc Kampuchea còn có một hệ thống bảo tàng, làng văn hoá và khu lưu niệm như: Bảo tàng Quốc gia được xây dựng từ năm 1920 theo kiểu kiến trúc Khmer; hiện nay bảo tàng đã trưng bày và giữ gìn hơn 5.000 cổ vật trước thế kỷ 20. Bảo tàng diệt chủng Toul Slang, Bảo tàng Quân đội, và các bảo tàng tổng hợp tại các tỉnh có di tích lịch sử – văn hoá, làng văn hoá tại tỉnh Siem Reap, và các cửa hàng bán hàng lưu niệm xung quanh nhà bảo tàng quốc gia và tại khu Angkor. Đây là những điểm gắn liền với chương trình du lịch tại Kampuchea.

**4. Lễ hội**

Trong một năm, dân tộc Kampuchea thường tổ chức các lễ hội cầu nguyện với mong ước được sự may mắn trong cuộc đời như lễ

tôn thờ đạo đức – từ thiện, nhớ ơn cha mẹ ông bà, những điều chân thiện mỹ, mừng chiến thắng v.v... được tổ chức khắp nơi trên đất nước Kampuchea. Hầu hết các lễ hội truyền thống của người Kampuchea có tính chất tôn giáo, văn hoá đặc sắc của mình. Như vậy, trong kho tàng văn hoá của Kampuchea lễ hội là hình thức văn hoá dân gian đặc trưng, độc đáo đã tái hiện theo diễn biến lịch sử, của các thời Nhà vua, thể hiện những sinh hoạt văn hoá tinh thần, những cảnh lao động sản xuất nông, lâm và ngư nghiệp, và những hoạt động diễn biến trong xã hội con người. Đây là dịp con người giữa các cộng đồng giao lưu, trao đổi tình cảm, đoàn kết – giúp đỡ nhau, giúp mọi người quên đi những nỗi lo trong việc mưu sinh thường ngày để hướng tới với thiên nhiên và lòng yêu đất nước – dân tộc. Những lễ hội ở Kampuchea thường diễn ra sau mùa thu hoạch (mùa gặt hái) là mùa rất thuận lợi cho mọi người nông dân có thời gian nhàn rỗi để tham gia tổ chức.

Những lễ hội lớn được tổ chức tại khắp nơi trên đất nước như: lễ Tết năm mới tháng Tư, lễ nhớ ơn Tổ tiên vào tháng Chín, lễ Bonn Kak Thân, lễ Bonn Phka Sannaky, lễ đua thuyền vào tháng 11, lễ Vua cầm cày vào mùa mưa tháng 5, lễ mừng tuổi thọ Quốc vương và Hoàng hậu, Bonn Sda Lean (Hội lúa mới), Hội đền Khlang Muong, lễ Tết năm mới của người Hoa – Việt... Ngoài những lễ hội phong phú và đặc sắc, người dân cũng như công nhân, nhân viên và công chức còn được nghỉ những ngày sự kiện quan trọng của quốc tế như: ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày Quốc tế lao động, ngày Tết dương lịch, ngày Quốc tế nhân quyền. Những ngày lễ hội trên đã thu hút dân địa phương và du khách tham gia hàng năm rất đông đảo.

**5. Phong tục tập quán**

Trên đất nước chùa tháp từ xưa kia đến nay, Kampuchea có 25 dân tộc khác nhau sinh sống lâu đời, mỗi dân tộc đều có những phong tục tập quán riêng của mình. Từ tình cảm và hương ước của quê hương – địa

phương, nội quy của gia tộc – bộ tộc, Nhà vua, đến các tập tục như tục thờ thần hoàng, tục thờ cúng tổ tiên, tục chùa Phật, tục con trai đi tu, tục ra tu, tục ăn trâu, tục đám cưới, tục chào hỏi – đối xử với nhau, tục mừng con cái mới sinh, tục mừng nhà mới, tục ăn uống – ăn mặc, tục mừng thọ, tục mừng thành công, tục đi vào rừng, tục đi săn thú rừng của các dân tộc ít người đang sống ở khu cao nguyên. Tất cả đều mang đậm nét truyền thống độc đáo, đặc trưng của mình và thể hiện tính văn hoá quý giá rất hấp dẫn cho du khách muốn tìm hiểu phong tục tập quán của dân tộc Kampuchea.

**6. Ngôn ngữ và văn học**

Ngôn ngữ Khmer có từ trước công nguyên tức là trước dân tộc Khmer – Mon có quan hệ với người Ấn Độ. Với lịch sử hơn 2.000 năm, ngôn ngữ và văn học Khmer đã phát triển từ khoảng vài ký tự đến hiện nay là 33 chữ cái, 24 nguyên âm và 15 nguyên âm độc lập. Bên cạnh chữ viết phong phú độc đáo, trong tiếng nói cũng như văn học người Kampuchea còn sử dụng ngôn ngữ Sanskrit và Bali là ngôn ngữ được mượn của Ấn Độ và chịu ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ. Hiện nay, ngoài ngôn ngữ Khmer chính thức, Hiến pháp Kampuchea đã xác định ngôn ngữ chính thức thứ hai là Anh văn và Pháp văn sử dụng như ngôn ngữ Khmer trong cơ quan chính phủ và các công ty. Đó cũng là điểm mạnh nhằm hội nhập với thế giới và tạo điều kiện hấp dẫn để thu hút du khách cũng như các nhà đầu tư nước ngoài.

**7. Những loại hình nghệ thuật biểu diễn**

Xứng đáng với đất nước chùa tháp có lịch sử phát triển hàng ngàn năm, dân tộc Khmer đã sáng tạo và giữ gìn tốt những loại hình văn nghệ biểu diễn và âm nhạc đặc sắc và độc đáo riêng của mình. Những loại hình nghệ thuật biểu diễn như sau:

- Văn nghệ và nghệ thuật sân khấu: Khắp nơi trên đất nước Kampuchea, người dân có thể biểu diễn nhiều loại hình văn nghệ có nguồn gốc khác nhau như các loại: Dike, Lakhoun Basac, Ayai,

Chapay,... các điệu múa dân gian như: múa Romvung, múa Romkbach, múa Romsaravan, múa Romlamliou,... và nhảy múa hiện đại phát triển từ những cuộc sống có xu hướng giao lưu văn hoá của các dân tộc trên thế giới.

- Điệu múa cung đình: Ngày xưa điệu này chỉ múa trong cung đình phục vụ riêng cho hoàng tộc và các phái đoàn cấp cao của Chính phủ. Hiện nay, đã phổ biến rộng rãi hơn và có biểu diễn trong rạp hát, các nhà hàng cấp cao và các điểm du lịch quan trọng để phục vụ nhu cầu của khách. Điệu múa cung đình bao gồm: múa Apsara, Rorbam Chunpor, Rorbam Trort, Rorbam Mekhala, Rorbam Preah Reach Trorp, Rorbam Ka Ngouk, Rorbam Chunphka,... là những điệu múa rất hấp dẫn để du khách thưởng thức.

- Âm nhạc cổ truyền: Trong quá trình phát triển các cộng đồng dân cư Khmer đã sáng tạo rất nhiều loại nhạc khí cũng như thể loại ca nhạc để biểu lộ tâm tư – tình cảm, ước muốn trong đời sống, trọng lao động, học tập, đấu tranh dựng nước và giữ nước. Trải qua nhiều diễn biến trong lịch sử, dân tộc Khmer vẫn còn lưu giữ các loại nhạc khí đặc trưng và độc đáo như: Tror Khmer, Tror Sour, Tror U, Đàn Dikhe, Pey, đàn Khâm, đàn Sadiêu, đàn Sất, đàn Gổ, đàn Đá, Kluy (sáo) v.v... và còn có nhạc khí của các dân tộc ít người đang sinh sống ở khu cao nguyên. Bên cạnh đó còn có các loại ca nhạc như: nhạc Pinpeat trong lễ cung đình để múa Rorbam, nhạc Mahouri trong lễ cung đình, nhạc cổ truyền trong lễ đám cưới, nhạc Phật giáo trong lễ tôn giáo tại chùa v.v...

**8. Ẩm thực dân tộc**

Món ăn dân tộc Kampuchea rất phong phú – độc đáo có hương vị đặc sắc theo vùng địa phương, món ăn đa số được chế biến từ thịt cá, heo, bò, gà, vịt... Nhưng món ăn chế biến từ thịt cá được ưa thích nhất của người Kampuchea, đồng thời đất nước Kampuchea có loại cá nước ngọt rất phong phú và đứng vị trí sau Trung Quốc, Ấn Độ và Bangladesh. Những món ăn tiêu biểu như:

- Các món ăn với cơm: canh

Co-Cô, canh chua gia vị, canh Pro-Hioe, Amóc, Pro-Hock, mắm, cá khô, món kho, canh chua, súp cá, cá chiên, canh cari, Tik Krông, món gỏi, món xào, món nướng, cơm nếp, hủ tiếu, cháo gia vị...

- Các món bánh và chè: Bên cạnh các món ăn rất phong phú, Kampuchea có các bánh và chè có hương vị đặc trưng riêng của dân tộc như: Num Banh Chock, Num Anxom (bánh chưng), Num Tiên, Num bánh xèo, Num bánh hỏi, Num Treap, Num Kanxeng, Bánh lốt, Num Krouk (bánh khọt), Num Tnuốt, Baidomnuop Xangkja... và các chè có hương vị độc đáo nấu với đường Tnuốt. Ngoài ra, Kampuchea còn có rất nhiều loại cây ăn quả nhiệt đới như: chuối, dứa, sầu riêng, mít, nhãn, vải, măng cụt, đu đủ, dứa, chôm chôm, dưa hấu...

- Các thức uống truyền thống: Ngoài nước ngọt, nước mía, bia và rượu Tây, Kampuchea còn có một loại cây Tnuốt có nước có hương vị ngọt tự nhiên, không thua nước mía và các loại nước ngọt hiện đại. Nước Tnuốt, ngoài uống tươi là nấu làm đường là chính, bia nước Tnuốt gọi là “Tik Tnuốt Chu” có hương vị tự nhiên tuyệt vời không kém bia phương Tây và không ảnh hưởng đến sức khoẻ cho con người. Ngoài ra có các loại rượu như: rượu trắng, rượu cần, rượu thuốc... Các món ăn, thức uống thật sự độc đáo hấp dẫn cho du khách bốn phương nếm thử khi đến Kampuchea.

Như vậy, được ưu đãi với nhiều tài nguyên thiên nhiên phong phú, độc đáo về hệ sinh thái và thảm thực vật đa dạng; địa hình nhiều sông suối, núi đồi, rừng, hang động, hồ bãi biển, hải đảo... nên ngành du lịch Kampuchea có nhiều điều kiện phát triển. Trong lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh với thiên nhiên và giặc ngoại xâm để bảo vệ xây dựng đất nước dân tộc, người Khmer đã xây dựng nền văn hoá đa dạng, phong phú độc đáo, đặc sắc biểu hiện một phần qua những di tích lịch sử – văn hóa, kiến trúc còn tồn tại ở khắp nơi các địa phương trong cả nước, đáng để du khách tham quan, thưởng thức